

Số: 104/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 171/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020.

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Nam K – sinh năm 1985

Trú tại: P B, X, Đ, Phú Yên.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Kiều V – sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT: P B, X, Đ, Phú Yên

Trú tại: Kỳ Lộ, Xuân Quang 1, Đ, Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Nam K và chị Đỗ Thị Kiều V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Nam K và chị Đỗ Thị Kiều V có 02 con chung: Nguyễn Ng Ánh KH – sinh ngày 11/10/2013 và Nguyễn Ánh Kim Ng – sinh ngày 15/4/2017, hiện đang ở chị V. Anh K và chị V thống nhất sau khi ly hôn, chị V được tiếp tục nuôi 02 con, anh K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ánh Kim Ng mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng chẵn*). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 18/12/2020 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Nguyễn Nam K và chị Đỗ Thị Kiều V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Nam K tự nguyện chịu án phí HNGĐ -ST cho chị V nên anh K phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*) án phí HNGĐ - ST và 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*) án phí DS -ST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng anh K phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) anh K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số AA/2016/006724 ngày 18/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh PY;
- VKSND H. Đ
- UBND xã Xuân Quang 1, Đ
- UBND xã X, Đ;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long